

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỊNH AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND

Tỉnh An, ngày tháng năm 2024

V/v xem xét thu hồi phần đất ngoài quy hoạch để tháo gỡ vướng mắc GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng kè chống sạt lở kết hợp tạo quỹ đất bờ Bắc sông Trà Khúc, đoạn qua xã Tịnh An và Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND thành Phố Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 2224/BQL-QLDA4 ngày 14/10/2024 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng Ngãi về việc xem xét thu hồi phần đất ngoài quy hoạch để tháo gỡ vướng mắc GPMB thực hiện dự án Đầu tư xây dựng kè chống sạt lở kết hợp tạo quỹ đất bờ Bắc sông Trà Khúc, đoạn qua xã Tịnh An và Tịnh Long, thành phố Quảng Ngãi. Trong thời gian vừa qua, UBND xã Tịnh An đã phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Quảng đã tổ chức các cuộc họp để giải thích, vận động phần lớn các hộ dân đồng tình với chủ trương, chính sách của Nhà nước thống nhất bàn giao mặt bằng thi công. Tuy nhiên, đến nay vẫn còn một số hộ dân chưa thống nhất bàn giao mặt bằng trong phạm vi thi công tuyến kè; hộ dân yêu cầu bồi thường, hỗ trợ toàn bộ thửa đất bị ảnh hưởng (bao gồm phần đất trong quy hoạch và phần ngoài quy hoạch) thì mới bàn giao mặt bằng để tổ chức thi công hoàn thành dự án.

Nhằm đảm bảo quyền lợi cho các hộ dân và tháo gỡ các vướng mắc trong công tác GPMB, UBND xã Tịnh An kính đề nghị UBND thành phố Quảng Ngãi xem xét kiểm tra, thống nhất cho thu hồi luôn phần diện tích đất ngoài quy hoạch để có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ và thu hồi đất, chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ để GPMB, cụ thể như sau:

- Tổng số hộ gia đình, cá nhân: 20 hộ.
- Tổng số thửa đất: 22 thửa.

(Chi tiết có bảng tổng hợp các thửa đất đề nghị thu hồi ngoài quy hoạch kèm theo)

UBND xã Tịnh An kính đề nghị UBND Thành phố Quảng Ngãi quan tâm, xem xét giải quyết để có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TN&MT thành phố;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT, ĐC-XD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Ngọc Anh

I. Tổng diện tích thu hồi (1+2+3):	#REF! m2		
1. Đất thu hồi được bồi thường, được hỗ trợ:	#REF! m2		
2. Đất thu hồi không bồi thường, không hỗ trợ:	#REF! m2		
3. Đất thu hồi không bồi thường, được hỗ trợ	#REF! m2		
II. Số hộ gia đình, tổ chức được bồi thường, hỗ trợ:	127	Cá nhân, hộ gia đình và tổ chức	
Trong đó			
Hộ gia đình, cá nhân	126	hộ gia đình	
Tổ chức	01	tổ chức	
III. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ (1+2+4):	#REF!		đồng.
##			
Trong đó:			
1. Giá trị bồi thường và hỗ trợ (A+B+C+D+E):	#REF!		đồng.
Bao gồm:			
A. Giá trị bồi thường đất đai:			#REF! đồng.
B. Giá trị bồi thường nhà, công trình phục vụ đời sống, sản xuất và công trình khác:			#REF! đồng.
C. Giá trị bồi thường mồ mã:			#REF! đồng.
D. Giá trị bồi thường cây cối, hoa màu:			#REF! đồng.
E. Giá trị các khoản hỗ trợ:			#REF! đồng.
Gồm:			
1 #REF!			#REF! đồng.
2 #REF!			#REF! đồng.
3 #REF!			#REF! đồng.
4 #REF!			#REF! đồng.
5 #REF!			#REF! đồng.
2. Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (1) x 2% :	#REF!		đồng.
3. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (1+2):	#REF!		đồng.
4. Dự phòng thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất (2 x) 10%:	#REF!		đồng.

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC THỬA ĐẤT CỦA HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN CÓ ĐƠN ĐỀ NGHỊ THU HỒI LUÔN PHẦN ĐẤT NGOÀI QUY HOẠCH
 DỰ ÁN: ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KÈ CHỐNG SẠT LỞ KẾT HỢP TẠO QUỸ ĐẤT BỜ BẮC SÔNG TRÀ KHÚC, ĐOẠN QUA XÃ TỊNH AN VÀ XÃ TỊNH LONG
 ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG: XÃ TỊNH AN VÀ TỊNH LONG THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Công văn số: /UBND ngày tháng 10 năm 2024 của UBND xã Tịnh An)

ST T	Họ và tên chủ sử dụng	Tờ bản đồ trích lục, chỉnh lý và biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000							Theo bản đồ địa chính cấp GCNQSDĐ (do vẽ theo bản đồ năm 1997)					Ghi chú	
		Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m2)				Loại đất	Diện tích (m2)						
				Đo vẽ	Trong quy hoạch	Ngoài QH thu hồi luôn	Bồi thường, hỗ trợ		Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thửa (m2)	Loại đất	Số sổ		Ngày cấp
1	3	4	5	6	7	8	9	10							
I	Địa phận xã Tịnh An														
1	Ông Phạm Viết Phúc														
	Thôn Ngọc Thạch, xã Tịnh An	1583	1	255,8	150,6	105,2	255,8	BHK	9	204	264	M	K 394262	23/5/1997	Đã có đơn
2	Ông Phạm Tân														
	Thôn Ngọc Thạch, xã Tịnh An	1579	1	414,7	414,5	0,2	414,7	BHK	9	62	536	M	I 008965	23/5/1997	Đã có đơn
3	Ông Bạch Văn Mai														
	Thôn Ngọc Thạch, xã Tịnh An	1584	1	267,9	76,2	191,7	267,9	BHK	9	203	246	M	K 384233	23/5/1997	Đã có đơn
4	Ông Huỳnh Chung														
	Thôn Ngọc Thạch, xã Tịnh An	1580	1	309,0	251,7	57,3	309,0	BHK	9	133	328	M	K 222566	23/5/1997	Đã có đơn
5	Bà Phạm Thị Tý														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	809	2	179,0	178,4	0,6	179,0	BHK							Đã có đơn
		882	2	120,1	67,2	52,9	120,1	BHK							Đã có đơn
6	Bà Đặng Thị Diệm														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	865	2	204,6	49,0	155,6	204,6	BHK							Đã có đơn
7	Ông Nguyễn Thái Viêt Huy														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	886	2	192,9	139,3	53,6	192,9	BHK							Đã có đơn
		808	2	153,6	149,2	4,4	153,6	BHK							Đã có đơn
8	Hộ bà Trần Thị Nguơn														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	874	2	201,0	90,2	110,8	201,0	BHK							Đã có đơn
9	Hộ bà Đặng Thị Tri														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	804	2	184,5	175,0	9,5	184,5	BHK							Đã có đơn
10	Ông Võ Thời														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	863	2	343,3	111,7	231,6	343,3	BHK							Đã có đơn
11	Ông Phan Xuân Hùng														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	872	2	231,0	52,9	178,1	231,0	BHK							Đã có đơn
12	Hộ bà Nguyễn Thị Liễu														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	962	2	134,4	17,3	117,1	134,4	BHK							Đã có đơn
13	Bà Phan Thị Thử														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	881	2	224,2	156,4	67,8	224,2	BHK							Đã có đơn
14	Hộ ông Trần Thời														

ST T	Họ và tên chủ sử dụng	Tờ bản đồ trích lục, chỉnh lý và biên tập bản đồ địa chính tỷ lệ 1/1000							Theo bản đồ địa chính cấp GCNQSDĐ theo bản đồ năm 1997) (đo vẽ					Ghi chú	
		Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m2)				Loại đất	Diện tích (m2)						
				Đo vẽ	Trong quy hoạch	Ngoài QH thu hồi luôn	Bồi thường, hỗ trợ		Tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích thửa (m2)	Loại đất	Số sổ		Ngày cấp
1	3	4	5	6	7	8	9	10							
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	806	2	319,7	234,4	85,3	319,7	BHK	4	1.074	212	M	00428	14/12/1999	Đã có đơn
15	Ông Trần Tiết														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	880	2	426,4	218,7	207,7	426,4	BHK							Đã có đơn
16	Bà Nguyễn Thị Được (chết)														
	Con Phạm Thị Bích Liên đại diện														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	895	2	414,6	246,9	167,7	414,6	BHK							Đã có đơn
17	Ông Nguyễn Đát (chết)														
	con: Nguyễn Tấn Thìn đại diện	856	2	412,6	173,1	239,5	412,6	BHK							Đã có đơn
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An														
18	Ông Phạm Thảo														
	Thôn Long Bàn, xã Tịnh An	853	2	170,3	38,7	131,6	170,3	BHK							Đã có đơn
19	Ông Nguyễn Công Hạnh														
	Xã Phú Sơn, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng	801	2	191,6	164,6	27,0	191,6	BHK							Đã có đơn
20	Ông Lê Chư														
	Thôn Ngọc Thạch, xã Tịnh An	1585	1	241,0	11,3	229,7	241,0	BHK							Đã có đơn
	TỔNG CỘNG:			5.592,2	3.167,3	2.424,9	5.592,2	-							